

Khánh Vinh, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Đàm Thị H, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

*** Bị đơn:** Ông Trần Nguyên L, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đàm Thị H và ông Trần Nguyên L.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung:** Giao các con chung Trần Nguyên Thiên Q, sinh ngày 04/11/2010 và Trần Thị Thiên T, sinh ngày 27/4/2016 cho bà Đàm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông Trần Nguyên L có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ/02 cháu để bà H nuôi các con chung đến tuổi trưởng thành. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2023.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Bà Đàm Thị H và ông Trần Nguyên L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Đàm Thị H và ông Trần Nguyên L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Đàm Thị H và ông Trần Nguyên L mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm ngàn*) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Ông Trần Nguyên L phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Bà Đàm Thị H tự nguyện nộp thay án phí cho ông Trần Nguyên L. Tổng cộng bà H phải nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2021/0005945 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi Cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã Khánh Hiệp (GCNKH số 01, ngày 09/01/2019);
- Các đương sự;
- Lưu HS+AV.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền